

Số: 274/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 21 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ quy định về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về phê duyệt đề án thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Yên Bái ngày 15/7/2023 Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính đối với đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên giai đoạn 2023- 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 06/TTr-SNN ngày 08/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Vị trí: Trung tâm Khuyến nông tỉnh Yên Bái (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chức năng cấp trên có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng: Trung tâm Khuyến nông có chức năng thực hiện các hoạt động chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, thông tin, truyền bá kiến thức và đào tạo tay nghề cho nông dân nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới phục vụ quản lý Nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác khuyến nông đối với các Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ phát triển nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố.

3. Trung tâm Khuyến nông có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật; Trụ sở Trung tâm đặt tại tổ 1, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Đề xuất với Giám đốc Sở về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án khuyến nông theo quy định của pháp luật. Theo dõi, đánh giá, tổng kết các hoạt động khuyến nông trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

7. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân.

8. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

10. Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.
11. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật.
12. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai tại địa phương.
13. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.
14. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.
15. Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của sản xuất và định hướng phát triển của ngành; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình trình diễn, điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng.
16. Điều tra, quy hoạch thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn khi được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.
17. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định.
18. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Trung tâm theo quy định.
19. Quản lý và chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.
20. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.
21. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo: Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.
 - a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm; có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức, hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.
 - b) Phó Giám đốc là người giúp việc Giám đốc và được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt 01 Phó Giám đốc được Giám đốc giao uỷ quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.
 - c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức: Trung tâm Khuyến nông có 03 phòng chuyên môn, gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Thông tin - Đào tạo;
- c) Phòng Chuyên giao tiến bộ kỹ thuật và Tư vấn khuyến nông;

Các phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng (phòng có từ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng).

3. Biên chế

a) Biên chế viên chức của Trung tâm Khuyến nông được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch biên chế viên chức để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.


c) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, viên chức và người lao động của Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông rà soát, kiện toàn tổ chức, quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Trung tâm; ban hành nội quy, quy chế hoạt động, quy chế phối hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Trung tâm Khuyến nông có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.


Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các quy định trước đây trái với nội dung được quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch; các Phó CT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Chuyên viên Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, NC (Ng).

CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn